

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**PHẦN I. (4 ĐIỂM) CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN.**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1. Khoáng sản nào sau đây thuộc khoáng sản năng lượng?**

- A. Dầu mỏ.                      B. Man-gan.                      C. Bô-xít.                      D. Cao Lanh.

**Câu 2. Ở nước ta, các mỏ nội sinh thường hình thành ở**

- A. các vùng biển nông, vùng bờ biển.  
B. các vùng đứt gãy sâu, uốn nếp mạnh.  
C. vùng trũng được bồi đắp, lắng đọng.  
D. nơi có hoạt động mac-ma, ven biển.

**Câu 3. Đồng bằng nào sau đây ở nước ta tập trung nhiều than bùn?**

- A. Đồng bằng Thanh - Nghệ - Tĩnh.                      B. Đồng bằng duyên hải miền Trung.  
C. Đồng bằng sông Hồng.                      D. Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 4. Khoáng sản là loại tài nguyên**

- A. tự phục hồi được.                      B. có giá trị vô tận.  
C. không phục hồi được.                      D. thường bị hao kiệt.

**Câu 5. Nước ta có khoảng:**

- A. 2360 con sông.                      B. 2630 con sông.  
C. 3260 con sông.                      D. 3620 con sông.

**Câu 6. Phần lớn sông ngòi nước ta chảy theo hướng nào dưới đây?**

- A. Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung.                      B. Vòng cung và Đông Bắc - Tây Nam.  
C. Tây - Đông hoặc gần Bắc - Nam.                      D. Tây Bắc - Đông Nam và Tây - Đông.

**Câu 7. Tính chất ẩm của khí hậu nước ta thể hiện qua các yếu tố nào sau đây?**

- A. Nhiệt độ và số giờ nắng.                      B. Lượng mưa và độ ẩm.  
C. Độ ẩm và cán cân bức xạ.                      D. Ánh sáng và lượng mưa.

**Câu 8. Gió mùa mùa đông gần như bị chặn lại ở dãy núi nào sau đây?**

- A. Bạch Mã.                      B. Con Voi.                      C. Hoành Sơn.                      D. Tam Đảo.

**Câu 9. Câu ca dao nào dưới đây không đề cập đến các làng nghề thủ công truyền thống người Việt?**

- A. “Ước gì anh lấy được nàng/ Để anh mua gạch Bát Tràng về xây”.  
B. “Quê em có đá Ngũ Hành/ Có nghề khắc đá lừng danh khắp vùng”.  
C. “Tiếng đồn con gái Nghĩa Đô/ Quanh năm làm giấy cho vua được nhờ”.  
D. “Chợ huyện một tháng sáu phiên/ Gặp cô hàng xén kết duyên Châu - Trần”.

**Câu 10. Tôn giáo nào được du nhập vào Đại Việt từ đầu thế kỉ XVI?**

- A. Nho giáo.                      B. Phật giáo.                      C. Thiên Chúa giáo.                      D. Đạo giáo.

**Câu 11. Người có công lớn trong việc hình thành nên phương cách viết tiếng Việt bằng mẫu tự La-tinh là**

- A. F. Gác-ni-ê.                      B. A-léch-xăng Đơ-Rốt.                      C. H. Ri-vi-e.                      D. P. Đu-me.

**Câu 12. Loại hình nghệ thuật nào thịnh hành ở Đàng Trong của Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII?**

- A. Hát chèo.                      B. Hát tuồng.                      C. Nhã nhạc cung đình.                      D. Đờn ca tài tử.

**Câu 13. Đến cuối thế kỉ XIX, Pháp là nước đứng thứ hai thế giới (sau Anh) về:**

- A. sản xuất công nghiệp và sản xuất nông nghiệp.  
B. xuất khẩu tư bản và sản xuất công nghiệp.  
C. sản xuất công nghiệp và hệ thống thuộc địa.  
D. xuất khẩu tư bản và hệ thống thuộc địa.

**Câu 14. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?**

- A. Hình thành những công ty độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.  
B. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.  
C. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.  
D. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.

**Câu 15. Vào giữa thế kỉ XVIII, sự bùng nổ và phát triển của phong trào nông dân Đàng Ngoài đã:**

- A. làm lung lay chính quyền chúa Nguyễn.  
B. dẫn đến sự sụp đổ của chính quyền Lê - Trịnh.  
C. làm lung lay chính quyền vua Lê - chúa Trịnh.  
D. dẫn đến sự sụp đổ của chính quyền chúa Nguyễn.

**Câu 16. Đến cuối thế kỉ XIX, kinh tế của Anh đứng ở vị trí thứ mấy trên thế giới?**

- A. Dẫn đầu thế giới.                      B. Thứ 2 thế giới.                      C. Thứ 3 thế giới.                      D. Thứ 4 thế giới.

**PHẦN II. (2 ĐIỂM) CAU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI.**

Học sinh trả lời từ câu 17 đến câu 18. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn ĐÚNG hoặc SAI.

**Câu 17. Đặc điểm của khí hậu nước ta**

- a. Nửa đầu mùa đông thường trời lạnh và khô  
b. Gió mùa đông hoạt động từ khoảng tháng 10 đến tháng 3 ( hoặc tháng 4) năm sau  
c. Ở miền Bắc, gió mùa mùa hạ chủ yếu thổi từ hướng Đông Nam  
d. Mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên thường kéo dài khoảng tháng 11 đến tháng 4 năm sau

**Câu 18. Dựa vào dữ kiện sau:**

Trong buổi lễ tuyên thệ, Quang Trung đã đọc lời dụ tướng sĩ, thể hiện rõ quyết tâm đánh giặc ngoại xâm, bảo vệ độc lập dân tộc:

*Đánh cho để dài tóc,*

*Đánh cho để đen răng,*

*Đánh cho nó chích luân bất phản,*

*Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn,*

*Đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ.*

(Theo Phan Huy Lê (Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2012, tr. 615)

- a. Người lãnh đạo phong trào Tây Sơn là Quang Trung.  
b. Năm 1789, quân Tây Sơn đại phá 29 vạn quân Xiêm.  
c. Phong trào Tây Sơn chưa xóa được tình trạng chia cắt đất nước.

d. Phong trào Tây Sơn thắng lợi khẳng định Đại Việt là quốc gia độc lập.

**PHẦN III. (1 điểm) CÂU TRẮC NGHIỆM YÊU CẦU TRẢ LỜI NGẮN.** Học sinh trả lời

**Câu 19.** Cho bảng số liệu: Nhiệt độ và lượng mưa trung bình tháng của trạm Tân Sơn Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh)

| Trạm                            | Tháng          | 1    | 2    | 3    | 4    | 5     | 6     | 7     | 8     | 9    | 10    | 11    | 12   |
|---------------------------------|----------------|------|------|------|------|-------|-------|-------|-------|------|-------|-------|------|
| Tân Sơn Nhất ( TP. Hồ Chí Minh) | Nhiệt độ (°C)  | 25,8 | 26,7 | 27,9 | 28,9 | 28,3  | 27,5  | 27,1  | 27,1  | 26,8 | 26,7  | 26,4  | 25,7 |
|                                 | Lượng mưa (mm) | 13,8 | 4,1  | 10,5 | 50,4 | 218,4 | 311,7 | 293,7 | 269,8 | 327  | 266,7 | 116,5 | 48,3 |

Quan sát bảng số liệu, hãy:

a. Cho biết nhiệt độ trung bình năm của trạm Tân Sơn Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh) là bao nhiêu °C?

b. Biên độ nhiệt năm của của trạm Tân Sơn Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh) là bao nhiêu °C?

c. Lượng mưa trung bình năm của trạm Tân Sơn Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh) là bao nhiêu mm?

d. Dựa vào bảng số liệu hãy cho biết dạng biểu đồ thích hợp để vẽ biểu đồ Nhiệt độ và lượng mưa trung bình tháng của trạm Tân Sơn Nhất (Thành phố Hồ Chí Minh) là dạng nào ?

**PHẦN IV. (3 điểm) CÂU HỎI TỰ LUẬN.**

**Câu 20. (1 điểm)** Đọc đoạn tư liệu sau đây

**Một số chính sách của Hội đồng Công xã Pari**

1. Miễn tiền thuê nhà trong quãng thời gian từ tháng 10 – 1870 đến tháng 4 – 1871.
2. Cấm bán tài sản do công dân cầm cố trong giai đoạn bị bao vây.
3. Giải thể quân đội thường trực, thay vào đó, trang bị vũ khí cho dân chúng.
4. Giáo dục công miễn phí.
5. Tiền lương công chức phản ánh mức lương trung bình của công nhân.
6. Tiếp quản các nhà máy và giao cho công nhân kiểm soát.
7. Tịch thu và phân chia lại những ngôi nhà không có người ở cho dân nghèo.
8. Cấm phạt tiền có tính trừng phạt và cắt giảm tiền lương, công nhật.
9. Lập ra giá cố định cho mặt hàng bánh mì...

( Trích Lịch sử thế giới cận đại, Nguyễn Quang Ngọc - chủ biên)

Hãy chọn 2 chính sách mà em cho là tiêu biểu nhất phản ánh Công xã Pari là nhà nước do dân và vì dân. Lí giải sự lựa chọn của em.

**Câu 21. (1 điểm)** Qua phong trào Tây Sơn, em hãy đánh giá vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung đối với thống nhất đất nước, bảo vệ độc lập dân tộc.

**Câu 22. (1 điểm)** Dựa vào kiến thức đã học hãy phân tích vai trò của sông, hồ và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt và môi trường tự nhiên.

----- HẾT -----

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025 – 2026****MÔN: LỊCH SỬ ĐỊA LÍ 8****Phần I. (4 điểm) Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**

| CÂU    | 1 | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  |
|--------|---|----|----|----|----|----|----|----|
| ĐÁP ÁN | A | B  | D  | C  | A  | A  | B  | A  |
| CÂU    | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| ĐÁP ÁN | D | C  | B  | B  | D  | A  | C  | C  |

**Phần II. (2 điểm) Câu trắc nghiệm Đúng - Sai.**

(Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm)

|        |          |          |          |          |
|--------|----------|----------|----------|----------|
| Câu 17 | <b>a</b> | <b>b</b> | <b>c</b> | <b>d</b> |
|        | Đ        | Đ        | S        | Đ        |
| Câu 18 | <b>a</b> | <b>b</b> | <b>c</b> | <b>d</b> |
|        | Đ        | S        | S        | Đ        |

**Phần III. Câu 19 (1 điểm) Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.**

(Mỗi đáp án đúng đạt 0,25 điểm)

- a. 27,1 °C  
b. 3,2 °C  
c. 161 mm  
d. Dạng kết hợp đường và cột

**Phần IV. (3 điểm) Câu hỏi tự luận.**

| Câu       | Nội dung cần đạt                                                                                                                                                                                                                                              | Điểm       |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>20</b> | Hãy chọn 2 chính sách mà em cho là tiêu biểu nhất phản ánh Công xã Pari là nhà nước do dân và vì dân. Lý giải sự lựa chọn của em?                                                                                                                             | <b>1</b>   |
|           | <i>Học sinh đưa ra diễn đạt cá nhân. Mỗi ý đúng đạt 0,5 điểm. Trình bày được tối thiểu 2 ý cho phần nội dung. Lý giải cho sự lựa chọn đó.</i>                                                                                                                 |            |
| <b>21</b> | Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung đối với thống nhất đất nước, bảo vệ độc lập dân tộc.                                                                                                                                                       | <b>1</b>   |
|           | <i>Học sinh đưa ra diễn đạt cá nhân. Mỗi ý đúng đạt 0,5 điểm. Trình bày được tối thiểu 2 ý cho phần nội dung.</i><br>- Lật đổ các thế lực phong kiến Nguyễn, Trịnh – Lê, thống nhất đất nước.<br>- Đánh tan quân xâm lược Xiêm, Thanh bảo vệ độc lập dân tộc. | 0,5<br>0,5 |
| <b>22</b> | Phân tích vai trò của sông, hồ và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt của người dân.                                                                                                                                                                      | <b>1</b>   |
|           | <i>Học sinh đưa ra diễn đạt cá nhân. Mỗi ý đúng đạt 0,25 điểm. Trình bày được tối thiểu 4 ý cho phần nội dung.</i><br>- Vai trò đối với sản xuất:<br>+ Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản.<br>+ Phát triển du lịch.                                                |            |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cung cấp nước tưới tiêu cho nông nghiệp, hoạt động công nghiệp, phát triển thủy điện.</li> <li>+ Hồ còn có vai trò điều tiết nước của các dòng chảy.</li> <li>- Vai trò đối với sinh hoạt:</li> <li>+ Cung cấp nước cho hoạt động sinh hoạt của con người.</li> <li>- Ngoài ra, sông, hồ, đầm còn có ý nghĩa đối với việc bảo vệ môi trường tự nhiên:</li> <li>+ Giúp điều hòa khí hậu.</li> <li>+ Góp phần bảo vệ đa dạng sinh học.</li> </ul> |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

\*\*\* **HẾT** \*\*\*